

HƯỚNG DẪN

Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-TTCP ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ ban hành “*Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2020*”;

Xét đề nghị của Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Hướng dẫn việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước như sau:

I. QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC

1. Xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng

- Khuyến khích các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ vào quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các luật khác có liên quan để ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình (*quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Phòng, chống tham nhũng*).

- Các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác ban hành, thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa xung đột lợi ích, ngăn chặn hành vi tham nhũng và xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng (*quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Phòng, chống tham nhũng*).

2. Các biện pháp phòng, chống tham nhũng

Căn cứ quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác có liên quan; trên cơ sở phù hợp với đặc thù trong tổ chức, hoạt động của mình, các doanh nghiệp, tổ chức xã hội khu vực ngoài nhà nước (*bao gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và các tổ chức xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện*)¹ có trách nhiệm thực hiện các quy định sau:

¹ có Danh sách gồm 30 đơn vị, kèm theo.

2.1. Về thực hiện công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động

a) Ban hành quy định hình thức công khai, nội dung, trách nhiệm thực hiện việc công khai, minh bạch: Các doanh nghiệp, tổ chức xã hội khu vực ngoài nhà nước căn cứ quy định tại Điều 9, các điểm a, c và d khoản 1 Điều 10, Điều 11 và Điều 12 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác có liên quan; có trách nhiệm ban hành quy định cụ thể hình thức công khai, nội dung, trách nhiệm thực hiện việc công khai, minh bạch cho phù hợp với đặc thù trong tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức mình.

b) Nội dung công khai, minh bạch (quy định tại khoản 2 Điều 53 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ):

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, thành viên; chế độ lương, thưởng; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và các chế độ phúc lợi xã hội khác; quy tắc ứng xử, điều lệ doanh nghiệp, tổ chức; công tác tổ chức, bố trí nhân sự và các nội dung khác phải công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Ngoài các nội dung công khai, minh bạch trên, tổ chức xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện còn phải công khai, minh bạch các nội dung sau: quy chế huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp để hoạt động từ thiện; quyền lợi và nghĩa vụ của người đóng góp, người được hưởng lợi; mục đích huy động các khoản đóng góp để hoạt động từ thiện; đối tượng, hình thức và mức huy động các khoản đóng góp; kết quả huy động, bao gồm: danh sách các đối tượng đóng góp, tài trợ, hình thức và mức đóng góp, tài trợ của từng đối tượng; kết quả quản lý, sử dụng các khoản huy động vào mục đích từ thiện.

2.2. Về thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích (quy định tại Điều 54 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ):

- Quy định cụ thể các trường hợp xung đột lợi ích, trách nhiệm thông tin, báo cáo về các trường hợp xung đột lợi ích và công khai, phổ biến, tập huấn cho toàn thể người lao động, thành viên của doanh nghiệp, tổ chức;

- Quy định và thiết lập cơ chế tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích trong doanh nghiệp, tổ chức, bao gồm việc giám sát và áp dụng các biện pháp phù hợp khác theo thẩm quyền để kiểm soát xung đột lợi ích;

- Có biện pháp bảo vệ kịp thời quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động đã thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích trong doanh nghiệp, tổ chức khi bị thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại;

- Báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp xung đột lợi ích dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật cần phải ngăn chặn, xử lý kịp thời.

2.3. Về quy định chế độ trách nhiệm của người đứng đầu (quy định tại Điều 55 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ):

- Quy định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức do mình quản lý;

- Quy định hình thức xử lý trách nhiệm, các trường hợp được xem xét loại trừ, miễn, giảm hoặc bị tăng nặng trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức do mình quản lý;

- Quy định trình tự, thủ tục xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức do mình quản lý.

II. HƯỚNG DẪN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Khuyến khích các doanh nghiệp ban hành và thực hiện quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

2. Doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác đã ban hành quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ thì kiểm tra, rà soát lại; trường hợp nội dung của các quy tắc, quy định đã ban hành chưa phù hợp, chưa đầy đủ thì sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; trường hợp chưa ban hành thì tiến hành xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện đúng theo quy định.

3. Các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và tổ chức xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện (*30 đơn vị theo Danh sách*):

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và quy định khác có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng.

- Trường hợp đã ban hành đầy đủ các quy tắc, quy định nêu tại Mục I văn bản này thì kiểm tra, rà soát lại để sửa đổi, bổ sung lại cho phù hợp; trường hợp chưa ban hành thì tiến hành xây dựng, ban hành đầy đủ và tổ chức thực hiện đúng theo quy định.

- Việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới phải hoàn thành và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh (*gửi kèm theo các quy tắc, quy định*) trước ngày 30 tháng 4 năm 2022 để tổng hợp, theo dõi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội Du lịch tỉnh, Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh có trách nhiệm tổ chức, động viên, khuyến khích thành viên, hội viên xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; thường xuyên giám sát việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng của thành viên, hội viên, tích cực tham gia vào việc hoàn thiện chính sách, pháp luật.

2. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: chỉ đạo các doanh nghiệp và các tổ chức khác thuộc thẩm quyền quản lý (*nếu có*) xây

dựng, ban hành và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa xung đột lợi ích, ngăn chặn hành vi tham nhũng và xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; thực hiện nghiêm Văn bản số 3894/UBND-KGVX ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh công tác vận động, tiếp nhận ủng hộ hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh.

3. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Kon Tum có trách nhiệm:

- Chuyển văn bản này đến các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy tắc, quy định; thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Làm đầu mối tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của các tổ chức tín dụng; kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) trước ngày 05 tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

- Chuyển văn bản này đến các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh; khi tổ chức thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế thì lồng ghép nội dung kiểm tra việc ban hành các quy định, quy tắc về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, cung cấp danh sách các công ty đại chúng có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh cho Thanh tra tỉnh để tổng hợp, theo dõi. Báo cáo kết quả kiểm tra việc ban hành các quy định, quy tắc về công tác phòng, chống tham nhũng (*qua Thanh tra tỉnh*) trước ngày 05 tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

5. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

- Chuyển văn bản này đến các tổ chức xã hội do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện; khi tổ chức thanh tra, kiểm tra các tổ chức xã hội thì lồng ghép nội dung kiểm tra việc ban hành các quy định, quy tắc về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, cung cấp danh sách các tổ chức xã hội do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện cho Thanh tra tỉnh để tổng hợp, theo dõi. Báo cáo kết quả kiểm tra việc ban hành các quy định, quy tắc về công tác phòng, chống tham nhũng (*qua Thanh tra tỉnh*) trước ngày 05 tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

6. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Chuyển văn bản này đến các Quỹ (*các tổ chức tài chính vi mô*) do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ hoạt động; khi tổ

chức thanh tra, kiểm tra các Quỹ thì lồng ghép nội dung kiểm tra việc ban hành các quy định, quy tắc về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, cung cấp danh sách các Quỹ (*các tổ chức tài chính vi mô*) do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ hoạt động cho Thanh tra tỉnh để tổng hợp, theo dõi. Báo cáo kết quả kiểm tra việc ban hành các quy định, quy tắc về công tác phòng, chống tham nhũng (*qua Thanh tra tỉnh*) trước ngày 05 tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

7. Giao Thanh tra tỉnh:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với các doanh nghiệp, tổ chức xã hội khu vực ngoài nhà nước theo đúng quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung trên; tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trước ngày 20 tháng 6 và tháng 12 hàng năm (*lồng ghép trong báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng*).

8. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh: đăng tải, đưa tin nội dung trên để các doanh nghiệp, tổ chức được biết và thực hiện đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

Yêu cầu các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước nghiêm túc triển khai các nội dung trên. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có phát sinh hoặc khó khăn vướng mắc..., kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) để được hướng dẫn hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo triển khai phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và các quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh (t/h);
- Công an tỉnh (t/h);
- Ngân hàng Nhà nước - CN tỉnh Kon Tum (t/h);
- Các Hiệp hội: Doanh nghiệp, Du lịch, Vận tải ô tô tỉnh (t/h);
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (t/h);
- Các Công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (*có Danh sách kèm theo*);
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh (*đưa tải*);
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh (*đăng tải*);
- Lưu: VT, NC.NCT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

DANH SÁCH

**Các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và tổ chức xã hội
do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ
có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện**

TT	TÊN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI	NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
A	Các công ty đại chúng			
1	Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum	Thôn 2, xã Kroong, thành phố Kon Tum	098.3.321.063	Hoàng Văn Công
2	Công ty Cổ phần Đường Kon Tum	Km 2, thôn Kon Rờ Bàng, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum	0260.3.864.958	Đặng Việt Anh
3	Công ty Cổ phần Đầu tư năng lượng Trường Thịnh	507 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	0260.3.868.119	Nguyễn Văn Quân
B	Các tổ chức tín dụng			
I	Các Chi nhánh Tổ chức tín dụng			
1	Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Kon Tum	88 Trần Phú, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum	026.0.3.862.244	Nguyễn Bá Cầu
2	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum	01A Trần Phú, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum	0260.3.869.080	Phan Thanh Hiền
3	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum	655 Nguyễn Huệ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum	0260.3.910.209	Nguyễn Cư
4	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum	01 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum	0260.3.703337	Lê Tấn Lâm
5	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh Kon Tum	294 Bà Triệu, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum	0260.3.913.497	Lê Danh Thứ

6	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu - Chi nhánh Kon Tum	252 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum	0260.3.854.999	Nguyễn Ngọc Dũng
7	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Kon Tum	353 Trần Phú, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum	0260.3.913.457	Mai Xuân Hạnh Phúc
8	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á - Chi nhánh Kon Tum	421 Trần Phú, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum	0260.3.913.649	Tô Minh Tuấn
9	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển TP.HCM - Chi nhánh Kon Tum	556A Trần Phú, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum	0260.3.919.242	Nguyễn Quang Huy
10	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Kon Tum	72 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum	0260.3.889.777	Nguyễn Công Trứ
11	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum	202 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum	0260.7.305.566	Nguyễn Thị Hạnh
II	Các Quỹ tín dụng nhân dân			
1	Quỹ tín dụng nhân dân Hòa Bình	716 Phạm Văn Đồng, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum	0260.3.851.424	Võ Thùy Lam Vân
2	Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng	25 Tổ Hữu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum	0260.3.863.462	Dương Hoàng Tiến
3	Quỹ tín dụng nhân dân Vinh Quang	Thôn Phương Quý 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum	0260.3.864.791	Lý Văn Thiện
4	Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Đăk Hà	Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà.	0260.3.822.129	Nguyễn Minh Đức
5	Quỹ tín dụng nhân dân Quang Trung	505 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	0260.3.864.615	Lê Khắc Sinh
III	Tổ chức tài chính vi mô			
1	Quỹ Đầu tư phát triển	45 Ba Đình, thành phố Kon Tum	02603.889.078	
2	Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã	72A Bà Triệu, thành phố Kon Tum.		

C	Các tổ chức xã hội			
1	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	848 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum	0260.3.862343	Nguyễn Thị Ven
2	Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Kon Tum	413 Ure, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum	0260.3.915.117	Nguyễn Văn Giới
3	Quỹ Bảo trợ Nạn nhân chất độc da cam do chiến tranh ở Việt Nam tỉnh Kon Tum	848 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum	0260.3.862.343	
4	Quỹ An ninh trật tự tỉnh Kon Tum	198 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum	0260.3.922.990	Nguyễn Hồng Nhật
5	Quỹ Hỗ trợ trẻ em và người khuyết tật nghèo tỉnh Kon Tum	413 Ure, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum	0961.307.991	Phạm Ngọc Tuấn
6	Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	Tòa A, tầng 5, Trung tâm Hành chính tỉnh, Tổ 8, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum.	0987.449.408	Nguyễn Trần Thùy Dung
7	Quỹ Bảo trợ trẻ em	Tòa A, tầng 5, Trung tâm Hành chính tỉnh, Tổ 8, P.Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	0353.020.985	Thao Thị Hà My
8	Quỹ Phòng chống thiên tai	296 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	0260.3.864.585	Nguyễn Thái Lan Anh
9	Quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo	808 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum	0905.317.899	Bùi Thị Bích Vân